

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 02/BC-STC

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO

Giá cả thị trường tháng và công tác quản lý giá tháng 01 năm 2021

I-Tổng quan:

Thời điểm giáp Tết Nguyên đán nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng, giá cả một số mặt hàng tăng nhẹ tập trung vào các mặt hàng thiết yếu như: bánh, mứt, kẹo, nước giải khát, bia, thực phẩm tươi sống, quần áo và đồ dùng trang trí gia đình,... Các cơ sở kinh doanh đã chấp hành tốt quy định của nhà nước về niêm yết giá bán hàng hóa, dịch vụ theo đúng giá của cơ quan có thẩm quyền quy định.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01 năm 2021 giảm 0,10% so với tháng trước; tăng 0,03% so cùng kỳ năm trước. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 6 nhóm tăng so với tháng trước: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,50%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,14%; May mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,08%; Thiết bị đồ dùng gia đình tăng 0,04%; Giao thông tăng 1,78%; Hàng hoá dịch vụ khác tăng 0,13%. Riêng Nhà ở, điện nước chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 2,88%. Các nhóm còn lại giá ổn định.

CHỈ TIÊU	Chỉ số giá tháng 01/2021 so với (%)				
	Kỳ gốc năm 2014	Cùng tháng năm trước	Tháng 12 năm trước	Tháng trước	Bình quân cùng kỳ
<u>Chỉ số giá tiêu dùng</u>	102,50	100,03	99,90	99,90	100,03
I.Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	108,66	102,06	100,50	100,50	102,06
- Lương thực	107,48	107,85	100,43	100,43	107,85
- Thực phẩm	111,65	101,06	100,69	100,69	101,06
- Ăn uống ngoài gia đình	101,62	100,98	100,01	100,01	100,98
II.Đồ uống và thuốc lá	100,43	101,61	100,14	100,14	101,61
III.May mặc, mũ, nón, giày dép	100,82	101,33	100,08	100,08	101,33
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt, VLXD	98,08	97,14	97,12	97,12	97,14
V.Thiết bị và đồ dùng gia đình	100,49	102,14	100,04	100,04	102,14
VI.Thuốc và dịch vụ y tế	100,15	100,12	100,00	100,00	100,12

VII.Giao thông	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
VIII.Bưu chính viễn thông	94,02	88,43	101,78	101,78	88,43
IX.Giáo dục	99,86	100,00	100,00	100,00	100,00
X.Văn hóa, giải trí và du lịch	104,16	104,17	100,00	100,00	104,17
XI.Hàng hóa và dịch vụ khác	104,81	104,81	100,00	100,00	104,81
* Chỉ số giá vàng	99,92	99,62	100,00	100,00	99,62
* Chỉ số giá đô la Mỹ	101,70	102,30	100,13	100,13	102,30

II-Diễn biến giá cả một số mặt hàng chủ yếu:

Thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp tháng 01/2021 phong phú đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng cho nhân dân. Cụ thể như sau:

1/ Lương thực – thực phẩm:

a/ Giá lương thực:

Chỉ số giá lương thực trong tháng tăng 0,43% so với tháng trước.

Theo báo cáo tình hình giá lương thực của Công ty lương thực Đồng Tháp giá lúa khô tại kho IR 50404 8.050-8.250đ/kg; Gạo thường 11.500-13.500đ/kg, gạo ngon 14.000-18.000đ/kg, gạo thơm các loại 18.000-20.000đ/kg. Gạo nguyên liệu OM 6976 10.750-10.900đ/kg. Giá gạo thành phẩm loại 5% tấm 10.700đ/kg; loại 15%: 10.400đ/kg, loại 25%: 10.100đ/kg; loại DT8 12.500đ/kg.

b/ Giá thực phẩm:

- Về giá cả nhiều mặt hàng vẫn ổn định so với cùng kỳ, chưa có xảy ra tình trạng sốt hàng, tăng giá đột biến làm bất ổn thị trường. Riêng một số mặt hàng thiết yếu các ngày cận tết Nguyên đán năm 2021 có tăng nhẹ. Cụ thể:

- Giá một số mặt hàng gia súc, gia cầm: Giá heo hơi 80.000-90.000đ/kg, thịt đùi 130.000-150.000đ/kg, thịt nạt thăn 100.000-130.000đ/kg, thịt ba rọi ngon 125.000-130.000đ/kg, thịt sườn 230.000-250.000đ/kg tùy loại, thịt Bò phi lê 260.000-270.000đ/kg, thịt Bò đùi 200.000-220.000đ/kg, thịt Trâu 220.000-240.000đ/kg. Cá lóc nuôi 35.000-45.000đ/kg, cá lóc đồng 100.000-120.000đ/kg, cá Diêu hồng 45.000-50.000đ/kg, cá rô nuôi 45.000-50.000đ/kg, cá rô đồng 90.000-100.000đ/kg, cá chép 55.000đ/kg, Vịt xiêm 80.000-85.000đ/kg, vịt ta 55.000-65.000đ/kg; gà công nghiệp từ 65.000-80.000đ/kg, gà ta sống 120.000-135.000đ/kg, trứng gia cầm 2.500-3.000đ/quả.

- Mặt hàng rau, củ, quả, trái cây: Bắp cải 12.000-14.000đ/kg, cà chua 8.000-10.000đ/kg; cải xanh 11.000-12.000đ/kg. Quýt hồng 30.000-40.000đ/kg. Cam xoàn loại 1 25.000-35.000đ/kg, cam xoàn loại 2 20.000-25.000đ/kg, quýt đường loại 1 33.000-35.000đ/kg, quýt đường loại 2 23.000-25.000đ/kg; Xoài cát hòa lộc 100.000-140.000đ/kg, xoài cát hòa lộc loại 2 35.000-40.000đ/kg, dưa hấu dài 8.000-10.000đ/kg.

- Giá một số mặt hàng khác: Dầu ăn hiệu Simply 2l 98.000đ/chai; hạt nêm Neptune 380g 26.000đ/gói; Sữa ông thọ 380g 21.000-22.000đ/hộp; Xúc xích visan 40g 4.500đ/cây Mì tôm 98.000-150.000đ/thùng/30gói tùy loại; Đường cát trắng rời 17.000-18.000đ/kg, hạt to 19.000-20.000đ/kg, đường gói 20.000-21.000đ/kg tiêu hạt loại 1 từ 180.000-200.000đ/kg; Tỏi 45.000-50.000đ/kg, nước mắm Nam Ngư 750ml 10g/l 34.200đ/chai, nước tương Margi 25.000-27.000đ/chai/500ml, bột ngọt hiệu Ajinomoto 25.000-27.000đ/gói/400gr; Sữa Ensure Gold 400g 315.000đ/hộp; Xà bông Omo 2,3kg 130.000đ, nước rửa chén Sunlight túi 2,1kg 65.000đ.

2/ Giá vật tư, vật liệu xây dựng, nhiên liệu:

a/ Giá vật tư nông nghiệp:

Giá vật tư nông nghiệp trong tháng không biến động so với tháng trước: phân Urê Phú Mỹ 8.800-9.000đ/kg, N-P-K 20-20-15: 10.000-12.000đ/kg; Kali đỏ Liên xô 60% 7.800-8.000đ/kg; Super lân Long Thành 3.800đ/kg.

b/ Giá vật liệu xây dựng:

Giá vật liệu xây dựng ổn định so với tháng trước, giá các loại như sau: thép khoanh phi 6-8 liên doanh Việt nhật: 15.000-15.500đ/kg, xi măng Hà Tiên: 88.000đ/bao, xi măng holcim: 92.000đ/bao, cát san lấp 110.000-120.000đ/m³, cát xây dựng khai thác (hạt trung): 205.000-230.000đ/m³.

3/ Giá vàng, đôla Mỹ:

- Giá vàng nhẫn địa phương bình quân (mua vào - bán ra) là 4.900.000 – 4.942.000đ/chỉ.

- Giá đô la Mỹ tháng 1, bình quân tại ngân hàng Vietcombank: 22.935-23.145 đ/Đôla.

4/ Giao thông:

a/ Giá dịch vụ trông giữ xe:

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 70/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Các điểm trông giữ xe tại các chợ và bệnh viện đều chấp hành đúng theo quy định về giá dịch vụ trông giữ xe như thực hiện niêm yết giá, thu đúng giá niêm yết.

b/ Giá cước vận tải:

Giá cước ô tô đường dài (BX Cao Lãnh-BX Miền Tây do nhà xe Quốc Hoàng cung cấp): 90.000 đồng/vé, giá cước xe buýt công cộng (dưới 30km) 15.000 đồng/vé, giá cước taxi (10km đầu, loại xe 7 chỗ) 12.000đồng/km.

c/ Giá nhiên liệu:

- Trong tháng 01/2021 giá xăng, dầu điều chỉnh như sau:

+ Lần 1: Lúc 15 giờ 00 ngày 11/01/2021 xăng RON 95-III 17.260đ/lít (+470đ); xăng E5 RON 92: 16.250đ/lít (+430đ); dầu diesel 0,05S: 12.890đ/lít (+280đ), mazut 3,5S: 12.510đ/kg (Đ), mazut 3S: 12.710đ/kg (Đ), dầu hỏa:

11.780đ/lít (+380đ).

+ Lần 2: Lúc 15 giờ ngày 26/1/2021 xăng RON 95-III 17.610đ/lít (+350đ); xăng E5 RON 92: 16.620đ/lít (+370đ); dầu diesel 0,05S: 13.300đ/lít (+410đ), mazut 3,5S: 12.870đ/kg (+360đ), mazut 3S: 13.070đ/kg (+360đ); dầu hoả: 12.130đ/lít (+350đ).

- Giá gas tháng 01/2021: 388.000 đồng/bình (Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ).

III. Công tác quản lý giá tháng 01 năm 2020:

1. Đánh giá chung

Nhìn chung, Tháng 1 năm 2021 Phòng đã thực hiện tốt công quản lý nhà nước về giá tại địa phương, tham mưu thực hiện các quy định liên quan lĩnh vực quản lý, công tác thẩm định giá đất, công tác theo dõi diễn biến giá cả thị trường Bộ Tài chính theo chỉ đạo kịp thời và đúng thời gian quy định.

2. Kết quả thực hiện

a) Công tác thẩm định giá đất:

Tổ chức 03 cuộc họp Hội đồng thẩm định giá đất thông qua 15 phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định.

b) Công tác tham gia định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, tổ tụng dân sự, tài sản hàng tịch thu

- Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự: 01 vụ.
- Định giá tài sản bị tịch thu: 10 vụ.
- Tham gia định giá tài sản thanh lý, bàn giao, định giá nhà đất thuộc sở hữu nhà nước.

c) Công tác tiếp nhận thủ tục kê khai giá:

Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục thực hiện kê khai giá với hơn 03 lượt hồ sơ kê khai giá; theo dõi thông báo điều chỉnh giá trong phạm vi dưới 5%, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp giải đáp thắc mắc, khó khăn trong việc xác định đối tượng thuộc diện kê khai giá, trình tự thực hiện kê khai, các quy định pháp luật về.

d) Công tác theo dõi, báo cáo giá cả thị trường: Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả thị trường, số liệu của Cục Thống kê, chỉ số giá cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tỉnh Đồng Tháp để kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý giá trên địa bàn.

e) Công tác phối hợp:

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định giá dự toán mua sắm thiết bị đối với các dự án đầu tư xây dựng, ý kiến dự án đầu tư; tham gia góp ý các ngành liên quan thuộc lĩnh vực quản lý giá, tài sản công,... các công tác khác theo sự phân

công, chỉ đạo.

f). Công tác thanh tra kiểm tra giá:

- Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài Chính về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021; Công văn số 46/UBND-KT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về giá năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Sở Tài chính ban hành Quyết định số 22/QĐ-STC ngày 28/01/2021 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành giá và thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá một số hàng hóa (giá trông giữ xe, giá gas, giá cước vận tải,..) của tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

g) Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

h) Các công tác khác đã thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, UBND tỉnh, BGD:

- Thẩm định đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết cho 04 đơn vị sau

IV- Phương hướng công tác tháng 01/2021:

- Gửi công văn đề nghị Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giá trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 theo Chỉ thị số 06/CT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

- Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá theo quy định. Thẩm định phương án giá đất.
- Theo dõi diễn biến giá cả thị trường và báo cáo theo quy định.
- Xử lý các công tác chuyên môn khác.

Trên đây là báo cáo tình hình giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 01 năm 2021, Sở Tài chính Đồng Tháp báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) nắm để có hướng chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý giá (BTC);
- UBND tỉnh (b/c);
- VP Tỉnh ủy;
- Cục Thuế;
- Sở KH&ĐT;
- Sở Tài chính các tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng TC-KH huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VP, QL.G.CS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Cả